



SỞ Y TẾ HÀ NỘI  
TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM  
THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM

ĐC: 107/7 Nguyễn Chí Thanh - Hà Nội  
Điện thoại: 024 - 3773 7603  
Email: kiennghehanoi@yahoo.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VILAS 486

## PHIẾU PHÂN TÍCH

(Kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu đem thử)

Số : 413/KNP-20

Mẫu phân tích : TPBVSK KHƯƠNG THẢO ĐAN  
Số đăng kí : 3131/2019/DKSP  
Nơi sản xuất : Công ty cổ phần công nghệ cao Thái Minh  
Số kiểm soát : 040920 Ngày sản xuất: 280920 Hạn dùng: 070923  
Nơi gửi mẫu : Thanh tra Sở y tế lấy mẫu tại Công ty cổ phần công nghệ cao Thái Minh  
Yêu cầu phân tích : Phân tích chất lượng  
Ngày nhận mẫu : 16/11/2020 Số đăng kí KN: 20/1362TT  
Người nhận mẫu : Nguyễn Văn Hiếu

**Tình trạng mẫu khi nhận và khi mở niêm phong để phân tích:**

Mẫu còn nguyên niêm phong. Chế phẩm dạng nang, đóng lọ 30 viên. Nhãn in rõ ràng.

### 1. Các chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên tiêu chí	Kết quả
1.1	Trạng thái	Dạng viên nang cứng
1.2	Màu sắc	Bột trong nang màu xám
1.3	Mùi vị	Mùi đặc trưng của sản phẩm

### 2. Các chỉ tiêu hoá lý:

STT	Tên tiêu chí	Đơn vị tính	Hàm lượng trên nhãn	Phương pháp thử	Kết quả
2.1	Địa liên	Định tính	-	TQKT/SKLM/001	Dương tính
2.2	Độc hoạt	Định tính	-	TQKT/SKLM/001	Dương tính
2.3	Tang ký sinh	Định tính	-	TQKT/SKLM/001	Dương tính
2.4	Collagen	Định tính	-	TQKT/SKLM/001	Dương tính
2.5	Phát hiện tân dược				
2.5.1	Betamethason		Dược điển Việt Nam V – Phương pháp Sắc ký lớp mỏng		Không phát hiện
2.5.2	Dexamethason acetat		Dược điển Việt Nam V – Phương pháp Sắc ký lớp mỏng		Không phát hiện
2.5.3	Prednisolon		Dược điển Việt Nam V – Phương pháp Sắc ký lớp mỏng		Không phát hiện
2.5.4	Methyl prednisolone		Dược điển Việt Nam V – Phương pháp Sắc ký lớp mỏng		Không phát hiện

\* Chỉ tiêu không trong danh mục phép thử được công nhận ISO/IEC:17025

\*\* Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ thử nghiệm

Các bản trích sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của lãnh đạo TTKNTMPTP Hà Nội

Trang 1/2

2.5.5	Hydrocortison	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.6	Indomethacin	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.7	Meloxicam	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.8	Paracetamol	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.9	Diclofenac	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.10	Ibuprofen	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện
2.5.11	Paracetamol	Dược điển Việt Nam V – <i>Phương pháp Sắc ký lớp mỏng</i>	Không phát hiện

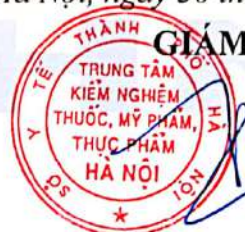
### 3. Các chỉ tiêu vi sinh:

STT	Tên tiêu chí	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả
3.1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	TCVN 4884-1:2005	Không phát hiện
3.2	<i>Coliforms</i>	CFU/g	TCVN 6848 - 2007	Không phát hiện
3.3	<i>E. coli</i>	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	Không phát hiện
3.4	<i>S.aureus</i>	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	Không phát hiện
3.5	Tổng số bào tử nấm men-mốc	Bào tử/g	TCVN 8275-2:2010	Không phát hiện

### 4. Chỉ tiêu kim loại nặng:

STT	Tên tiêu chí	Đơn vị tính	Phương pháp thử	Kết quả
4.1	Chì	ppm	TQKT/AAS/001	0,86

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2020



Nguyễn Thị Thanh Phương

\* Chỉ tiêu không trong danh mục phép thử được công nhận ISO/IEC:17025

\*\* Chỉ tiêu sử dụng nhà thầu phụ thử nghiệm

Các bản trích sao kết quả này sẽ không có giá trị nếu không có sự đồng ý của lãnh đạo TTKNTMPTP Hà Nội

Trang 2/2